

Số: /KH-UBND

Tân Uyên, ngày tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Tân Uyên giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Kế hoạch số 203/KH-UBND ngày 16/01/2023 của UBND tỉnh Lai Châu về thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, ATTP và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025.

Ủy ban nhân dân huyện Tân Uyên xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, ATTP và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của “Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 925/QĐ-TTg ngày 02/8/2022.

- Huy động các nguồn lực xã hội để thực hiện các nội dung của Chương trình hoàn thành các mục tiêu đề ra.

- Đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, liên tục, hiệu quả giữa các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện và UBND các xã, thị trấn trong thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch đảm bảo tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, tránh lãng phí, hình thức, phù hợp với thực tiễn địa phương. Thu hút sự tham gia của các cấp, các ngành, các tổ chức, Doanh nghiệp, Nhân dân, sự tham gia giám sát phản biện của cơ quan truyền thông và các tổ chức chính trị xã hội để thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ theo đúng Quyết định số 925/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Thực hiện hiệu quả nội dung vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới, góp phần tạo ra môi trường

sống ở nông thôn an toàn và bền vững; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng, xanh - sạch - đẹp - an toàn, giàu bản sắc văn hóa truyền thống; góp phần bảo vệ sức khỏe, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân nông thôn, đưa nông thôn trở thành nơi đáng sống.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phần đầu 75% dân số nông thôn được tiếp cận với nước sạch đạt quy chuẩn với số liệu tối thiểu 60 lít/người/ngày; 75% dân số nông thôn được sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước tập trung; đảm bảo cấp nước sạch sinh hoạt quy mô hộ gia đình cho các hộ dân tại những khu vực chưa có khả năng tiếp cận với nước cấp tập trung, vùng khan hiếm, khó khăn về nguồn nước, vùng thường xuyên bị ảnh hưởng thiên tai, hạn hán.

- Phần đầu 30% số hộ nông thôn triển khai các giải pháp phân loại chất thải tại nguồn; 70% chất thải rắn sinh hoạt được thu gom và xử lý.

- Có ít nhất 15% số hộ nông thôn có nước thải sinh hoạt được thu gom và xử lý bằng các biện pháp phù hợp, hiệu quả. Phần đầu triển khai mô hình thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt phi tập trung theo cụm hoặc theo khu vực phù hợp, hiệu quả.

- Có ít nhất 80% chất thải chăn nuôi và 60% phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, tái sử dụng, tái chế thành các nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường.

- Có 100% bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau khi sử dụng được thu gom và xử lý theo đúng quy định.

- Có trên 80% cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản có điều kiện được cấp Chứng nhận cơ sở đủ điều kiện bảo đảm ATTP theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT; trên 50% cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản nhỏ lẻ ban đầu thực hiện ký cam kết theo Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Có ít nhất 75% hộ gia đình nông thôn và 100% trường học, trạm y tế có nhà tiêu hợp vệ sinh được xây dựng và quản lý sử dụng đảm bảo tiêu chuẩn.

III. PHẠM VI THỰC HIỆN

1. Thời gian: Đến hết năm 2025.

2. Phạm vi thực hiện: Triển khai trên phạm vi toàn huyện.

IV. NHIỆM VỤ

1. Cấp nước sạch nông thôn

- Đưa nội dung cấp nước sạch nông thôn vào quy hoạch vùng huyện, quy hoạch chung cấp xã, đảm bảo cấp nước sinh hoạt nông thôn bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu, suy thoái nguồn nước.

- Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng công trình cấp nước sạch tập trung đã có trên địa bàn huyện; trong đó tập trung nâng cấp hệ thống xử lý chất lượng nước, nâng công suất, mở rộng mạng lưới cấp nước, ổn định nguồn nước khai thác phục vụ người dân nông thôn.

2. Chất thải rắn sinh hoạt

- Hỗ trợ kỹ thuật, trang thiết bị để thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại hộ gia đình; tổ chức thu gom và xử lý theo quy định.

- Xây dựng và triển khai mô hình phân loại, thu gom chất thải rắn sinh hoạt phù hợp với các địa bàn có mật độ dân cư khác nhau và mục đích sử dụng chất thải sau phân loại.

3. Nước thải sinh hoạt

Vận động Nhân dân xử lý nước thải sinh hoạt nông thôn phù hợp với đặc thù của từng địa phương. Thực hiện xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác đầu tư trang thiết bị, dụng cụ, phương tiện thu gom, lưu trữ và vận chuyển bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng, đảm bảo không phát tán ra môi trường.

4. Chất thải và phụ phẩm nông nghiệp

Tuyên truyền, hướng dẫn người dân xử lý chất thải chăn nuôi và phụ phẩm nông nghiệp theo hướng tuần hoàn chất thải cho mục đích sản xuất nông nghiệp và các mục đích khác.

5. Bao gói thuốc bảo vệ thực vật

Tuyên truyền Nhân dân thu gom, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng, đảm bảo không phát tán ra môi trường.

6. Cảnh quan môi trường nông thôn

- Theo dõi diễn biến chất lượng nước ao, hồ công cộng nằm trong khu dân cư nông thôn; cải tạo cảnh quan và khôi phục chất lượng môi trường nước khi bị ô nhiễm.

- Tăng cường trồng cây xanh tại các khu vực công cộng, tuyến đường giao thông, đẩy mạnh triển khai các mô hình đường hoa, đường ngõ, xóm “xanh - sạch - đẹp” gắn xây dựng cảnh quan với phát triển du lịch nông thôn và xây dựng đời sống văn hóa cơ sở.

- Gắn phát triển du lịch sinh thái cộng đồng với bảo vệ cảnh quan môi trường nông thôn.

7. An toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản

- Đối với các xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao phân đầu có đề án sản xuất nông nghiệp hữu cơ theo lộ trình.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực giám sát của cộng đồng về an toàn thực phẩm; xây dựng và phát triển các tổ

cộng đồng tự quản về vệ sinh an toàn thực phẩm; tuyên truyền, tập huấn, nâng cao nhận thức và năng lực về tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm cho chủ thể sản xuất.

- Tiếp tục tuyên truyền các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản có điều kiện thực hiện các thủ tục cấp Chứng nhận cơ sở đủ điều kiện bảo đảm ATTP; các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản nhỏ lẻ ban đầu ký cam kết theo Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

8. Công tác vệ sinh môi trường

- Từng bước xóa bỏ nhà tiêu không hợp vệ sinh, chú trọng vệ sinh an toàn cho phụ nữ và các đối tượng dễ bị tổn thương, tiếp cận vệ sinh cho người khuyết tật; huy động, vận động hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo xây dựng, sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh.

- Phổ biến và nhân rộng các mô hình nhà tiêu hợp vệ sinh đơn giản, ứng phó với thiên tai và biến đổi khí hậu, phù hợp tập quán địa phương và khả năng chi trả của người dân; áp dụng thí điểm mô hình nhà vệ sinh đa năng tại một số trường học, nhà văn hóa, công sở.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, tập huấn, nâng cao năng lực thực hiện Kế hoạch

- Đẩy mạnh và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn, phát huy hiệu quả của truyền thông đa phương tiện, mạng xã hội, phát sóng định kỳ trên đài phát thanh huyện; hệ thống loa phát thanh của bản, tổ dân phố.

- Kịp thời khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, có giải pháp, sáng kiến nhằm giảm thiểu ô nhiễm, cải thiện môi trường, đảm bảo an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn.

- Phối hợp với Sở, ban, ngành liên quan tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuyển đổi tư duy nhận thức, kiến thức, pháp luật, hành động của người dân, cán bộ nông thôn mới các cấp về các tác động của môi trường, an toàn thực phẩm, nước sạch đến sức khỏe của con người và các hoạt động sản xuất.

2. Triển khai cơ chế, chính sách

- Triển khai các cơ chế, chính sách về huy động nguồn lực, quản lý, vận hành công trình cấp nước sạch và công trình xử lý chất thải trên cơ sở hợp tác công - tư.

- Tăng cường công tác phối hợp liên ngành và quản lý cộng đồng trong bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn; lồng ghép vào các hương ước, quy ước, quy chế của địa phương; quy chế để vận hành hiệu quả các công trình cấp nước sạch và bảo vệ môi trường nông thôn.

- Triển khai các chính sách khuyến khích, ưu đãi, hỗ trợ về bảo vệ môi trường nông thôn, cấp nước sạch và an toàn thực phẩm cho các vùng đặc thù và vùng khó khăn; các chính sách về quy hoạch và quản lý đất đai liên quan đến các công trình bảo vệ môi trường, cấp nước sạch và an toàn thực phẩm.

3. Khoa học công nghệ

- Triển khai ứng dụng công nghệ về cấp nước và bảo vệ môi trường nông thôn phù hợp với điều kiện của địa phương theo hướng giảm chi phí đầu tư và vận hành, kỹ thuật vận hành đơn giản, thân thiện với môi trường.

- Tăng cường chuyển đổi số trong thực hiện các nội dung của Chương trình; lồng ghép việc triển khai xây dựng các mô hình về bảo vệ môi trường, cấp nước sạch và an toàn thực phẩm trong Chương trình khoa học công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

4. Huy động nguồn lực

- Huy động các nguồn lực từ xã hội hóa; đóng góp của người sử dụng nước và các nguồn lực trong bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn phù hợp với điều kiện đặc thù của địa phương.

- Cân đối bố trí từ các nguồn chi thường xuyên của địa phương, các Chương trình mục tiêu Quốc gia, các chương trình, dự án, đề án khác cho thực hiện Chương trình.

5. Phát huy vai trò của doanh nghiệp, cộng đồng dân cư phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể huyện

- Phát huy vai trò của Doanh nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội trong phối hợp với chính quyền tham gia xây dựng, vận hành các công trình, hệ thống, mô hình về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trên cơ sở quy chế phối hợp, phân công trách nhiệm và cơ chế tài chính rõ ràng, minh bạch và có sự đồng thuận cao; khuyến khích hình thành các Hợp tác xã, Tổ hợp tác, tổ, đội, nhóm bảo vệ môi trường đứng ra đảm nhận quản lý, vận hành mô hình bảo vệ môi trường sau đầu tư tại địa phương.

- Cộng đồng dân cư, các tổ chức tự quản về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn xây dựng quy chế, hương ước, quy ước và giám sát sử dụng các công trình của người dân địa phương.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của UBMTTQVN và các đoàn thể huyện; đoàn viên, hội viên, cộng đồng và người dân trong công tác tuyên truyền, giám sát, phản biện về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn.

VI. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

1. Nguồn vốn ngân sách Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

2. Nguồn vốn ngân sách địa phương.

3. Nguồn vốn lồng ghép từ các Chương trình, dự án khác.
4. Nguồn vốn huy động xã hội hóa (Doanh nghiệp, Hợp tác xã, cộng đồng dân cư,...)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và PTNT

- Chủ trì tham mưu cho UBND huyện xây dựng kế hoạch hằng năm để triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình; rà soát nội dung, nhiệm vụ của Chương trình, đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo với nội dung, nhiệm vụ của các chương trình chuyên đề khác và các dự án khác được cấp có thẩm quyền phê duyệt; kiểm tra, đôn đốc các xã triển khai thực hiện kế hoạch theo đúng tiến độ và quy định hiện hành.

- Tăng cường công tác truyền thông, nâng cao nhận thức và chuyển đổi tư duy của người dân và cán bộ nông thôn mới các cấp về cấp nước sạch, bảo vệ môi trường và an toàn thực phẩm.

- Tổng hợp tham mưu UBND huyện báo cáo theo quy định.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện cân đối, bố trí nguồn vốn hằng năm để thực hiện Chương trình.

3. Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với phòng Nông nghiệp và PTNT, UBND các xã hướng dẫn phân loại thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt, bảo vệ môi trường, xử lý nước thải sinh hoạt nông thôn tập trung.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động bảo vệ môi trường trên địa bàn nông thôn; xử phạt nghiêm minh các hành vi gây ô nhiễm môi trường theo đúng quy định của pháp luật.

- Phối hợp với phòng Nông nghiệp và PTNT kiểm tra, đôn đốc các xã triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ và quy định hiện hành.

4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai có hiệu quả nhiệm vụ đẩy mạnh ứng dụng công nghệ về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn phù hợp với điều kiện đặc thù của từng vùng.

5. Các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công chủ động tuyên truyền, tham mưu các nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Chương trình về bảo vệ môi trường, cấp nước sạch và an toàn thực phẩm trong xây dựng nông thôn mới.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể huyện tăng cường thông tin, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia công tác giữ gìn, bảo vệ môi trường ở nông thôn.

- Phối hợp với chính quyền tham gia xây dựng, vận hành các công trình, hệ thống, mô hình về cấp nước sạch và bảo vệ môi trường; chỉ đạo cấp cơ sở đứng ra đảm nhận quản lý, vận hành các mô hình thí điểm đảm bảo hiệu quả, thiết thực.

- Tham gia giám sát, phản biện và đánh giá sự hài lòng của người hưởng thụ các mô hình đã triển khai thực hiện.

- Tiếp tục duy trì và phát triển mạng lưới tuyên truyền viên bảo vệ môi trường cấp cơ sở.

7. Ủy ban nhân dân các xã

- Xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình trên địa bàn.

- Tăng cường công tác truyền thông, nâng cao nhận thức và chuyển đổi tư duy của người dân và cán bộ nông thôn mới các cấp về cấp nước sạch, bảo vệ môi trường và an toàn thực phẩm.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao năng lực của người dân và cán bộ phụ trách nông thôn mới về các nội dung của Kế hoạch.

- Phát huy vai trò của Doanh nghiệp, cộng đồng dân cư, phối hợp với UBMTTQVN và các đoàn thể huyện trong việc thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch của UBND huyện Tân Uyên về thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Tân Uyên giai đoạn 2021-2025./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- BCĐ thực hiện các Chương trình MTQG tỉnh;
- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- TT. Huyện ủy; (B/c)
- TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN và các đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện;
- BCĐ thực hiện các CTMTQG huyện;
- UBND các xã;
- Cổng thông tin điện tử huyện (đăng tải);
- Lưu: VT, NN, VPĐP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Thanh Huy